

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CẦN THẠNH



KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



Số: 242/KH-THCSCT

Cần Giờ, ngày 26 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh đóng tại địa bàn khu phố Giồng Ao, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ theo Quyết định số 542/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND Huyện Cần Giờ ký ngày 15 tháng 8 năm 2001.

Trong những năm qua, nhà trường từng bước được xây dựng và phát triển. Nhà trường đã được sự quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giờ, Đảng ủy, chính quyền địa phương thị trấn Cần Thạnh. Ngoài ra, còn được sự quan tâm phối hợp của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục và xây dựng nhà trường, cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục của tập thể hội đồng sư phạm đã đưa nhà trường vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ từng năm học và ngày càng đạt được nhiều thành tích trong dạy và học cũng như các phong trào khác do ngành và địa phương phát động.

Từ đó, Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh đã từng bước khẳng định được chất lượng dạy và học của nhà trường. Nhà trường đã từng bước xây dựng được đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Những năm gần đây, tỷ lệ giáo viên đạt thành tích giáo viên dạy giỏi huyện trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện ngày càng cao. Nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Chất lượng giáo dục hàng năm được duy trì, số lượng học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố có tiến bộ. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở luôn đạt 100%, tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng luôn đạt từ 95% trở lên.

Đội ngũ giáo viên của nhà trường được đào tạo theo đúng chuẩn của cấp học và nhiệm vụ được phân công, đầy đủ về số lượng nhưng chưa đồng bộ, giáo viên thừa thiếu cục bộ nên phần nào còn gặp khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ giảng dạy và ảnh hưởng chất lượng môn học, nhưng với sự nhiệt tình học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ giảng dạy theo nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông nên đã phần nào hạn chế được những tồn tại hiện có. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đa số là người địa phương nên thuận lợi cho công tác và có điều kiện nắm sát địa bàn học sinh sinh sống để có biện pháp phối, kết hợp với gia đình học sinh trong việc giáo dục hạnh kiểm học sinh.

Kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020- 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường về

hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Việc thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông trong thời gian tới đòi hỏi nhà trường chuẩn bị tốt nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu thay đổi nội dung chương trình sách giáo khoa mới từ năm học 2021-2022.

A. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Môi trường bên trong

1. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	5	191	94	2	38,2	1		Nghèo: 14, CN: 33
7	5	191	95	4	38,2			Nghèo: 15, CN: 40
8	5	196	100	2	39,2			Nghèo: 17, CN: 31
9	5	184	93	0	36,8			Nghèo: 11, CN: 47
Cộng	20	762	382	8	38,1			Nghèo: 57, CN: 151

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên

Năm học 2020-2021 nhà trường có tổng số CB-GV-NV 46 người, cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn 41/41, đạt 100%; nhân viên văn phòng có trình độ đạt chuẩn 04/06 đạt 66,7%. Chia làm 06 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, có nghiệp vụ tay nghề vững vàng đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhân viên văn phòng có nghiệp vụ vững vàng, đáp ứng được việc đổi mới quản lý hành chính trong nhà trường. Đội ngũ giáo viên nhân viên cụ thể như sau:

a. Giáo viên các tổ chuyên môn.

TT	GV Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	6	4	3	6			3	3	
2	Lý	2	2	2	2			2		
3	Hóa	2	2	2	2			2		
4	Sinh	3	1	2	3			3		
5	Công nghệ	2	1	1	2			2		
6	Văn	5	5	3	5			5		
7	Sử	3	2	2	3			3		
8	Địa	2	2	1	2			1	1	
9	Anh	4	2	1	4			3	1	
10	GD&ĐT	1	1	1	1			1		
11	Nhạc	1	1		1				1	
12	Họa	1	1	1	1			1		
13	Thể dục	3			3			2	1	
14	Tin học	2	2	2	2			2		
15	GV TPT Đội	1		1	1			1		
Cộng		38	26	22	38			31	7	

b. Cán bộ quản lý, nhân viên

TT	Tổ văn phòng	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				ĐH	CĐ	TC	Khác
1	BGH	2	1	2	2		2			
2	Kế toán	1	1			1			1	

3	Văn thư- Thủ quỹ	1	1			1			1	
4	Thư viện	1	1			1	1			
5	TB-THTN	1	1		1			1		
6	Y tế	1	1	1	1				1	
7	Bảo vệ	2				2				2
8	Phục vụ	2	2			2				2
Cộng		11	8	3	4	7	3	1	3	4

3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
20.945 m ²	03	01	02	11		

Trong đó: Có 3 phòng THTN Lý – Hóa – Sinh, 02 phòng vi tính (90 máy có kết nối mạng internet cáp quang), 04 phòng học bộ môn Vật lý và Công nghệ điện, 01 phòng nghe nhìn, 02 phòng học ngoại ngữ (tiếng Anh), 01 phòng dạy học nhạc, 01 phòng dạy học Mỹ thuật, 01 phòng dạy kỹ thuật nữ công, tất cả các phòng đều có phòng kho chuẩn bị cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh, 01 phòng hoạt động Đoàn Đội (24m²), 01 phòng hoạt động Công đoàn (24m²), 01 phòng thư viện (144m²) có phòng đọc riêng cho học sinh (08 máy tính có nối mạng internet cáp quang) và giáo viên, 01 phòng y tế (24m²), 01 phòng truyền thống (48m²), 01 phòng họp Hội đồng sư phạm (72m²), có 24 phòng học, 01 hội trường đa năng, 01 khu hành chính với 05 phòng làm việc. Toàn bộ khuôn viên trường được phủ sóng wifi.

Về thiết bị giáo dục: có 03 bảng tương tác thông minh, 07 máy chiếu projector, có 03 laptop phục vụ cho công tác văn phòng và giảng dạy của giáo viên,...

+ Thực hiện xây dựng kế hoạch mua sắm, tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất theo nhu cầu thực tế (tháng 8 hàng năm: Kế toán, Phó Hiệu trưởng tập hợp các bộ phận có nhu cầu mua sắm).

+ Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ vào tháng 01 hàng năm, kế hoạch tài chính nhằm quản lý đúng nguyên tắc các nguồn tài chính trong đơn vị trong việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất (tháng 9 hàng năm: kế toán thực hiện xin ý kiến Hội đồng nhà trường và cấp có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ - nếu cần).

+ Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục.

4. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu

a. Điểm mạnh

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên*

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 46; Trong đó: CBQL: 02, GV: 38, nhân viên: 06.

- Trình độ chuyên môn giáo viên: 31/38, tỷ lệ 81,6% đạt chuẩn (trình độ Đại học), 07/38, tỷ lệ 18,4% (trình độ CĐSP, đang học Đại học 06/07). Công tác quản lý của nhà trường từ hiệu trưởng đến tổ, nhóm chuyên môn, các tổ chức đoàn thể luôn có sự thống nhất chung, có kế hoạch cụ thể theo từng tháng, tuần, được tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính công khai minh bạch được thể hiện rõ qua từng hoạt động.

Tập thể giáo viên nhà trường nhiệt tình, tâm huyết với nghề, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp; có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, trường đã có trang Website riêng, các thông tin của trường luôn được cập nhật trên trang Website riêng của trường.

Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nhiệt tình, 100% có trình độ chuyên môn đạt chuẩn của cấp học và yêu cầu công việc; đa số đội ngũ giáo viên có kỹ năng sư phạm và nghiệp vụ tay nghề tương đối tốt.

Đa số học sinh của trường ngoan, có ý thức học tập tốt, tích cực tham gia hoạt động các phong trào thi đua, nhiều em đạt danh hiệu học sinh giỏi, đạt giải qua các kỳ thi học sinh giỏi và hội thi các cấp.

b. Điểm yếu

- Đội ngũ giáo viên tuy đầy đủ ở các bộ môn nhưng vẫn thừa thiếu cục bộ; chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, số giáo viên giỏi huyện, thành phố trong những năm qua chưa tương xứng với thực lực đội ngũ; phân công tác giảng dạy còn có những bất cập do đội ngũ thừa thiếu cục bộ.

- Một số ít giáo viên tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm trong giảng dạy, soạn thảo văn bản còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự tâm huyết trong công việc.

II. Môi trường bên ngoài

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, UBND, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trong việc phát triển giáo dục tại đơn vị, sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh trong phối hợp phát triển các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Nhu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải học tập, tiếp cận nội dung chương trình mới và phương pháp giảng dạy, làm việc hướng tới việc phát triển năng lực học sinh phù hợp với kiến thức và đời sống thực tiễn xã hội.

- Đời sống kinh tế ở địa phương ngày một phát triển nên ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với việc học tập của học sinh ngày càng được chú trọng.

1. Cơ hội

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đời sống và thu nhập của nhân dân địa phương ngày càng được cải thiện; ý thức của người dân đối với sự nghiệp giáo dục ngày càng cao, đại đa số các gia đình đều quan tâm đầu tư cho con em học tập.

- Nhà trường luôn quan tâm việc nâng cao trình độ cho giáo viên, nhân viên. Những năm qua nhà trường đã tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học đại học, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn đạt 81,6%, nhân viên văn phòng đạt chuẩn đạt 50%. Đây là nguồn nhân lực quan trọng để tham gia đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thách thức

- Với việc đổi mới nội dung sách giáo khoa đi đôi với việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo xu thế phát triển trí tuệ phù hợp với năng lực học sinh; nhu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục đáp ứng sự phát triển của xã hội và cha mẹ học sinh trong thời kỳ mới trong khi cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng nhu cầu theo chương trình sách giáo khoa mới.

- Chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong công tác quản lý, giảng dạy và làm việc. Việc ứng dụng thành thạo CNTT, khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giảng dạy, sự sáng tạo của đội ngũ cần phải đáp ứng nhu cầu đổi mới trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Quy mô phát triển kinh tế, dân số địa phương trong những năm tới thuộc vùng tuyển sinh của nhà trường sẽ là áp lực về số học sinh vào trường trong tương lai gần. Vì vậy cần có hướng tham mưu tốt với các cấp, các ngành để phát triển cơ sở vật chất phù hợp với quy mô phát triển.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong việc xây dựng chiến lược phát triển GD giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030

1. Mặt đạt được

- Nhà trường đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt.

- Giúp học sinh tạo dựng được động cơ, thái độ học tập tốt, chủ động và tự tin trong học tập, có kỉ cương và nề nếp, biết hợp tác và tôn trọng mọi người.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực xây dựng môi trường thân thiện, an toàn giúp học sinh an tâm học tập, rèn luyện.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 95% trở lên, giảm được tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học qua từng năm.

- Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt 100% .

+ Nguyên nhân khách quan

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo UBND Huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy và chính quyền địa phương trong công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và công tác giáo dục của nhà trường.

- Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Nguyên nhân chủ quan

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được

- Tỉ lệ giáo viên dạy giỏi cấp huyện, thành phố còn thấp so với mặt bằng chung của Huyện và tiềm lực của nhà trường, việc tham gia và đạt giải cấp huyện, tỉnh các hội thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo thanh thiếu niên những năm qua chưa thực hiện.

- Số học sinh giỏi bộ môn ở lớp 9 trong các kỳ thi cấp huyện, thành phố còn ít; kết quả chưa đạt chỉ tiêu ở tất cả các bộ môn, có những môn không có học sinh giỏi cấp huyện.

- Tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh hàng năm chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

+ Nguyên nhân khách quan

- Một số học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình do cha mẹ đi làm xa ở với ông bà nên không quản lý được việc học tập của các em; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ngoài việc học các em phải phụ đi làm kiếm thêm thu nhập giúp gia đình nên việc học có sa sút. Một số phụ huynh học sinh chưa tạo điều kiện cho con em mình học tập, cho con nghỉ học giữa chừng.

- Cơ sở vật chất còn hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn gặp nhiều khó khăn. Chưa tạo được nhiều hoạt động sân chơi cho học sinh theo hướng chơi mà học, học mà chơi.

+ Nguyên nhân chủ quan

- Một số ít học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

- Nhà trường chưa quan tâm đúng mức việc phát huy tính năng động của học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm; việc tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa đa dạng nên chưa tạo được sự thu hút cho học sinh. Giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm hoặc chưa có nguồn tài liệu phong phú về bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố.

- Việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá ở một số giáo viên còn lúng túng, chưa áp dụng đánh giá năng lực học sinh qua nhiều hình thức kiểm tra, giáo viên còn quen với phương pháp đánh giá kết quả học tập của học sinh qua bài kiểm tra.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nề nếp, văn hóa nhà trường theo hướng *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lý nhà trường.

- Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở của chương trình giáo dục trung học cơ sở và sách giáo khoa mới. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của nhà trường; tham mưu trang cấp các thiết bị hiện đại nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy đáp ứng với quy mô phát triển của nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Tập huấn cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý. Khuyến khích giáo viên tham gia học tập các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ sử dụng các thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục củng cố và xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý và giáo dục học sinh;

- Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường hàng năm để từ đó định hướng khắc phục tồn tại, yếu kém mà nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển năng lực cá nhân. Làm cho mọi học sinh đều thấy rằng: “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

II. Tầm nhìn

Đến 2025 Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh sẽ là ngôi trường đạt các tiêu chuẩn, đầy đủ cơ sở vật chất và từng bước hiện đại. Năng lực, phẩm chất đội ngũ được nâng lên, có nhiều cải tiến và đổi mới trong quản lý và giảng dạy. Là ngôi trường có chất lượng cao về các mặt giáo dục, được sự tin yêu của xã hội và học sinh. Tạo môi trường tốt để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên trong giảng dạy và học tập.

III. Giá trị cốt lõi

- + Có khát vọng vươn lên
- + Sáng tạo, biết vượt khó trong học tập;
- + Có tính kiên trì và nhẫn nại;
- + Có lối sống lành mạnh, biết ứng xử tốt trong mọi tình huống;
- + Có định hướng nghề nghiệp rõ ràng;
- + Khỏe mạnh cả về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

IV. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

C. MỤC TIÊU

I. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ mới đáp ứng với việc đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 6 vào năm học 2021-2022.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo định hướng phát triển năng lực người học.

- Huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Tham mưu với các cấp hoàn thiện, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu giảng dạy, trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương và đất nước.

II. Mục tiêu cụ thể

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Phần đầu đạt các chỉ tiêu đề ra trong năm học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện từng bước khẳng định chất lượng giảng dạy,

học tập của nhà trường trên địa bàn của huyện. Trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, được tái công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm học 2024 - 2025. Tham mưu các cấp xây dựng bổ sung cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy phù hợp với việc đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 6 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục duy trì đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2025 đạt cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục, được tái công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia. Đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng cao của huyện.

+ Có quy mô ổn định và phát triển, duy trì đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục, được tái công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

D. CÁC GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giảng dạy. Tổ chức giảng dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình; xây dựng kế hoạch và các biện pháp chuyên môn gắn với yêu cầu thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của Đảng, của Nhà nước và của ngành.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng việc trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển năng lực học sinh, làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Tăng cường kiểm tra giải quyết kịp thời các khó khăn về chuyên môn. Đảm bảo mỗi giáo viên đều có nhận thức đầy đủ về mục tiêu và yêu cầu trọng tâm các bài dạy và chương trình môn học.

- Phổ cập giáo dục và hoàn thành phổ cập bậc trung học và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Thực hiện tốt nền nếp kỷ cương, tăng cường môi trường sư phạm, giáo dục thái độ, hành vi ứng xử thân thiện trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học với các hoạt động liên quan như xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua bồi dưỡng giáo viên, xác

định trọng tâm bài giảng, chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình, dự giờ trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hội thảo cấp trường, và cấp huyện.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài. Thực hiện tốt việc chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chương trình, kiểm tra đánh giá.

- Tích cực đổi mới nội dung phương pháp giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học, xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, giảng dạy có chất lượng theo đúng chương trình và sách giáo khoa theo quy định. Tổ chức tốt công tác kiểm tra, thực hiện tốt quy chế chuyên môn trong việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại, xét Tốt nghiệp THCS cho học sinh cuối cấp.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường

- Xây dựng quy chế làm việc, nội quy cơ quan, quy chế dân chủ, tổ chức bộ máy, quy chế chỉ tiêu nội bộ... Dựa trên đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, mang tính đột phá.

- Duy trì tốt các hoạt động nền nếp, kỷ cương mang tính truyền thống.

2. Nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định. Quan tâm việc xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn và kết nạp đảng viên mới.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng và nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học

- Duy tu, bảo dưỡng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường "Xanh – sạch – đẹp".

- Tham mưu với các cấp các ngành đầu tư xây dựng bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với quy mô phát triển của nhà trường theo từng giai đoạn.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng nguồn học liệu điện tử, thư viện điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Xây dựng hệ thống quản lý và liên kết thông tin đồng bộ trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả quản lý hành chính.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, phần mềm quản lý cán bộ, viên chức ngành giáo dục PMIS, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, phần mềm quản lý học sinh, phần mềm quản lý thư viện....

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong giáo dục

1. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục

- Xây dựng nhà trường luôn là một trong những trung tâm văn hóa của địa phương; tổ chức triển khai thực hiện tốt các Quy chế, Quy định của ngành, nhất là thực hiện Quy chế dân chủ trong đơn vị. Phối hợp với các đoàn thể chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc các hoạt động khuyến học, khuyến tài và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm phát triển hoạt động giáo dục nhà trường.

3. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong hoạt động giáo dục

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh đã được ban hành.

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các ban ngành đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân địa phương trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu trong hoạt động giáo dục với các đơn vị bạn và địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

- Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra trong từng thời gian cụ thể.

- Tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cùng Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Cụ thể hóa chiến lược phát triển nhà trường trong kế hoạch từng năm học và chỉ đạo thực hiện.

2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường

- Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

- Tham mưu việc phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của các thành viên. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phân đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức học tập, rèn luyện bản thân vượt khó, vươn lên trong học tập và cuộc sống.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống để sau này ra trường có vốn sống cần thiết cho mình và là người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của ban đại diện cha mẹ học sinh và cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị trong chiến lược đã vạch ra.

- Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp về tinh thần và vật chất, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

Trên đây là kế hoạch “Chiến lược phát triển Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh giai đoạn 2020 -2025 và tầm nhìn đến 2030”. Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm

vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược nhằm thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong giảng dạy và học tập, xây dựng nhà trường ngày một vững mạnh để xứng đáng với niềm tin của nhân dân và xã hội, đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu đổi mới giáo dục của đất nước./.



Trần Thị Hoàng Mai



Trương Văn Hùng